

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/DS-ST
Ngày: 20-6-2019
V/v Tranh chấp về
hợp đồng dân sự - Mua bán tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tuấn.
2. Ông Lê Văn Vững.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Jét - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 20/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 34/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 01 năm 2019. Về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự - Về mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2019/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 5 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 64/2019/QĐST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2019, giữa:

1. *Nguyên đơn:* Nguyễn Văn K, sinh năm: 1975.

2. *Bị đơn:* 1. Lê Văn B, sinh năm: 1965.

2. Trương Thị M, sinh năm: 1971.

Cùng địa chỉ: Ấp 3, xã Đ, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

Anh K có mặt tại phiên tòa; Bà M và ông B vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Văn K, là nguyên đơn trình bày:

Từ ngày 07/8/2017 (al) đến ngày 03/12/2017 (al), anh có bán thức ăn nuôi heo và gạo ăn trả theo mùa cho ông Lê Văn B và bà Trương Thị M, cụ thể tiền

thức ăn 14.760.000 đồng và tiền gạo 3.360.000 đồng, tổng cộng 18.120.000 đồng. Ông B và bà M có hứa và làm cam kết sẽ trả số tiền này cho anh nhưng đến nay không trả.

Nay, anh K yêu cầu ông Lê Văn B và bà Trương Thị M liên đới trả tiền nợ mua bán thức ăn chăn nuôi và gạo 18.120.000 đồng (Mười tám triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

- Bà M và ông B, là bị đơn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Tại phiên tòa, anh K thay đổi một phần yêu cầu không yêu cầu ông B liên đới trả tiền. Yêu cầu bà M trả số tiền 18.120.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa anh K không yêu cầu ông B liên đới trả tiền là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Hội đồng xét xử xét yêu cầu của anh K là có căn cứ chấp nhận. Vì:

[1] Từ 07/8/2017 đến ngày 03/12/2017 (al), anh K có bán thức ăn chăn nuôi và gạo tại nhà, bà M có đến mua thức ăn và gạo còn nợ lại anh tổng cộng số tiền 18.120.000 đồng. Ngày 04/9/2018, anh Khen khởi kiện ông B, bà M tại Tòa án Huyện, ngày 08/10/2018, bà M viết cam kết trả 05 lần (từ ngày 10/9/2018 đến ngày 20/01/2019), nhưng bà M không thực hiện là lỗi của bà Mai.

[2] Do đó, buộc bà Trương Thị M trả anh K tiền mua thức ăn chăn nuôi và gạo 18.120.000 đồng là phù hợp.

[3] Đối với bà M trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết các Thông báo, Quyết định nhưng bà M vẫn vắng mặt và không cung cấp lời khai, theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự có ghi: “Bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập vắng mặt mà không có người đại diện tham gia phiên tòa thì Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ;”.

Nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà M theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 430 Bộ luật dân sự; Điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu của anh K, không yêu cầu ông Lê Văn B liên đới trả tiền mua thức ăn chăn nuôi và gạo 18.120.000 đồng.

2. Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn Kh.

Buộc bà Trương Thị M trả anh Nguyễn Văn K tiền mua thức ăn chăn nuôi và gạo 18.120.000 đồng (Mười tám triệu, một trăm hai mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành xong.

3. Về án phí: Bà Trương Thị M phải nộp 906.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn K 453.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0004095 ngày 13 tháng 12 năm 2018, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

Anh K có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà M vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND, VKSND Tỉnh ĐT;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hs vụ án (J).

Đã ký

Nguyễn Văn Dũng